Đại Kinh Giáo Giới La-hầu-la (Mahārāhulovāda Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

62. ĐẠI KINH GIÁO GIỚI LA-HẦU-LA (Mahãrãhulovãda Suttdỷ

113. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Savatthi, Jetavana, tại tinh xá ông Anathapindika. Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm ỵ bát, đi vào Sãvatthi để khất thực. Ton giả Rãhula vào buổi sáng cũng đắp y, cam y bát, đi sau lưng Thế Tôn. Rồi Thế Tôn, sau khi đưa mắt ngó xung quanh, bảo Tôn giả Rãhula: Này Rãhula? bất cứ sắc pháp nào thuộc quá khứ? vị lai, hiện tại, hoặc nội hay ngoại, hoặc thô hay tế, hoặc liệt hay thắng, hoặc xa hay gần, tất cả sắc pháp phải được quáii sát như thật với chánh trí tuệ: “Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không phải tự ngã của ta.” Bạch Thế Tôn5 có phải chỉ sắc mà thôi? Bạch Thiện The, có phải chỉ sắc mà thôi? _ Cả sắc, này Rãhula; cả thọ? này Rãhula; cả tưởng, này Rãhula; cả hành, này Rãhula; và cả thức, này Rãhula. Rồi Tôn giả Rãhula tự nghĩ: "Ai có thể hôm nay được Thế Tôn trực tiếp giảng dạy với bài giáo giới, còn có thể đi vào làng để khất thự??” Rồi Tôn giả từ chỗ ấy đi trở lui về, ngồi xuống một gốc cây, kiết-gi lưng thẳng, an trú niệm trước mặt. Tôn giả Sãriputta thấy Tôn giả Rãhula đang ngồi dưới một gốc cây? kiếtgià, limg thẳng, an trú niệm trước mặt. Sau khi thấy vậy, Ngài nói với Tôn giả Rahula: Này Rãhula? hãy tu tập sự tu tập12 nhập tức xuất tức niệm [niệm hơi thở v6, hơi thở ra]. Này Rãhula, tu tập niệm hơi thở vô? hơi thở ra? làm cho sung mãn? được quả lớn, được lợi ích lớn. 114. Rồi Tôn giả Rãhula, vào buổi chiều, sau khi từ thiền tịnh đứng dậy, đi đến chỗ Thế Tôn ở; sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên? Tôn giả Rãhula bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn? niệm hơi thở vô? hơi thở ra được tu tập như thế nào? Làm cho sung mãn, [pháp môn này] như thê nào đê được quả lớn, được lợi ích lớn?

1 Xem M III. 78; s. V. 311; Miln. 384, 387; III. 68 J'ham chiếu: Tạp.(T.02. 0099.803. 0206al4); Tạp.(T.02. 0099.815. 0209bl5); Tạp A^hàm kỉnh (7.02. oioi.15. 0497a02); Tăng.(T.o/ 0125.17.1.0581C01). - 2Bhăvanam bhãvehỉ.

— Này Rãhula, cái gì thuộc nội thân,3 thuộc cá nhân, kiên cứng, thô phù5 bị chấp thủ như tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân? xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô? lá lách, phổi? ruột, màng ruột, bao tử, phân và bất cứ vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân, kiên cứng5 thô phù, bị chấp thủ; như vậy? này Rãhula, được gọi là nội địa giới. Những gì thuộc nội địa giới và những gì thuộc ngoại địa giới đều thuộc về địa giới. Địa giới ấy phải được quán sát như thật với chánh trí tuệ như sau: "Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không phải tự ngã của ta.” Sau khi như thật quán sát địa giới với chánh trí tuệ như vậy5 vị ấy sanh yểm ly đối với địa giới, tâm từ bỏ địa giới. 115. Và này Rãhula, thế nào là thủy giới? Có nội thủy giới, có ngoại thủy giới. Và này Rãhula, thế nào la nội thủy giới? Cái gì thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thuộc nước, thuộc chất lỏng, bị chấp thủ như mật? đàm, niêm dịch? mủ, máu, mồ hôi9 mỡ, nước mắt, mỡ da, nước miếng, nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiểu và bất cứ vật gì khác

thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thuộc nước, thuộc chất lỏng, bị chấp thủ; như vậy, này Rãhula, được gọi là nội thủy giới. Những gì thuộc nội thủy giới và những gì thuộc ngoại thủy giới đều thuộc vê thủy giới. Thủy giới ây phải được quán sát như thật với chánh trí tuệ như sau: “Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không phải tự ngã của ta.” Sau khi như thật quán sát thủy giới với chánh trí tuệ như vậy? vị ấy sanh yêm ly đôi với thủy giới, tâm từ bỏ thủy giới. 116. Và này Rãhula, thế nào là hỏa giới? Có nội hỏa gi&i, có ngoại hỏa giói. Và này Rãhula, thế nào là nội hỏa giới? Cái gì thuộc ve nội thân, thuộc ve cá nhân, thuộc lửa, thuộc chất nóng, bị chấp thủ như cái gì khiến cho hâm nóng, khiến cho hủy hoại, khiến cho thiêu cháy, cái gì khiến cho những vật được ăn, uống, nhai, nếm, có thể khéo tiêu hóa9 hay tất cả những vật gì khác, thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thuộc lửa, thuộc chất nóng, bị chap thủ; này Rãhula, như vậy được gọi là nội hỏa giới. Những gì thuộc nội hỏa giới và những gì thuộc ngoại hỏa giới đều thuộc về hỏa giới. Hỏa giới ấy phải được quán sát như thật với chánh trí tuệ như sau: “Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không phải tự ngã của ta." Sau khi như thật quán sát hỏa giới với chánh trí tuệ như vậy, vị ấy sanh yểm ly đối với hỏa giới, tâm từ bỏ hỏa giới. 117. Và này Rãhula, thế nào là phong giới? Có nội phong giới, có ngoại phong giới. Và này Rãhula, thế nào là nội phong giới? Cái gì thuộc về nội thân, thxiộc cá nhân, thuộc gi6, thuộc tánh động, bị chấp thủ như gió thổi lên, gió thổi xuống, gió trong ruột, gió trong bụng dưới, gió thổi ngang các đốt, các khớp, hơi thở vô5 hơi thở ra và bất cứ vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thuộc gi6, thuộc tánh động, bị chấp thủ; này Rãhula, như vậy được gọi là nội phong giới. Những gì thuộc nội phong giới và những gì thuộc ngoại phong giới đều thuộc về phong giới. Phong giới ấy phải được quán sát như thật với chánh trí tuệ như sau: "Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không

3 Xem M. 28, Mahãhatthỉpadopama Sutta (Đại kinh Dụ dấu chân voĩ).

phải tự ngã của ta." Sau khi như thật quán sát phong giới với chánh trí tuệ như vậy5 vị ấy sanh yểm ly đối với phong giới, tâm từ bỏ phong giới. 118. Và này Rãhula, thế nào là hư không giới?4 Có nội hư không giới, có ngoại hư không giới. Và này Rãhula, thế nào là nội hư không giới? Cái gì thuộc về nội thân, thuộc cá nhân, thuộc hư không, thuộc hư không tánh, bị chấp thủ như lỗ tai, lỗ mũi, cửa miệng, do cái gì người ta nuốt, những gì được nhai, được uông, được ăn và được nêm, và tại chô mà những gì được nhai, được uông, được ăn và được nếm, được giữ lại, và ngang qua chỗ mà những gì được nhai, được uống, được ăn và được tống xuất xuống phần dưới để ra ngoài, và bất cứ vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân5 thuộc hư không, thuộc hư không tánh, bị chấp thủ; này Rãhula, như vậy được gọi là nội hư không giới. Những gì thuộc nội hư không giới và những gì thuộc ngoại hư không giới đều thuộc về hư không giới. Hư không giới ấy phải được quán sát như thật với chánh trí tuệ như sau: "Cái này không phải của ta, cái này không phải là ta, cái này không phải tự ngã của ta.” Sau khi như thật quán sát hư không giới với chánh trí tuệ như vậy, vị ấy sanh yểm ly đối với hư không giới, tâm từ bỏ hư không giới. 119. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như đất. Này Rãhula, do tu

tập sự tu tập như dất, các xúc khả ái5 không khả ái được khởi lên? không có nắm giữ tâm? không có tồn tại. Này Rãhula, ví như trên đất người ta quăng đồ tjnh, quăng đồ không tịnh, quăng phân uế, quăng nước tiểu, nhổ nước miếng, quăng mủ và quăng máu; tuy vậy5 đất không lo âu? không dao động, hay không nhàm chán; cũng vậy, này Rãhula, hãy tu tập như đất. Này Rãhula, do tu tập sự tu tập như đất, các xúc khả ái? không khả ái được khởi lên, không có nắm giữ tâm, không có tòn tại. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như nước. Này Rãhula, do tu tập sự tu tập như nước, các xúc khả ái, không khả ái được khởi lên, không có nắm gỉữ tâm, không có tồn tại. Này Rãhula, ví như trong nước người ta rửa đồ tịnh, rửa đồ không tịnh? rửa sạch phân uế, rửa sạch nước tiểu, rửa sạch nước miếng, rửa sạch miỉ, rửa sạch máu; tuy vậy, nước không lo âu5 không dao động, không nhàm chán; cũng vậy? này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như nước, các xúc khả ái, không khả ái được khởi lên? không có nắm giữ tâm, không có tồn tại. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như lửa. Này Rãhula, do tu tập sự tu tập như lira, các xúc khả ái, không khả ái được khởi lên, không có nắm giữ tâm, không có tồn tại. Này Rahula, ví như lửa đốt các đồ tịnh, đốt các đồ không tịnh, đốt phân uế, đốt nước tiểu, đốt nước miếng, đốt mủ, đốt máu; tuy vậy lửa không lo âu, không dao động, không nhàm chán; cũng vậy, này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như lửa, các xúc khả ái, không khả ái được khởi lên, không có nắm giữ tâm, không có tồn tại.

^Ẅkãsadhãtu (hư không giới) không được Đại kinh Dụ dấu chân voi (M. 28) đề cập đến, nhưng các kinh số 112,115,140 có đề cập đến và thêm vào vỉnnãnadhãtu (thức giới). Xem thêm D. III. 247;4 I. 176.

Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như gió. Này Rãhula, do tu tập sự tu tập như gi6, các xúc khả ái, không khả ái được khởi lên5 không có nắm giữ tâm, không có tồn tại. Này Rãhula, như gió thổi các đồ tịnh, thổi các đồ không tjnh, thoi phân uê? thoi nước tiêu? thôi nước miEng, thoi mu, thôi máu; tuy vậy, gió không lo âu, không dao động, không nhàm chán; cũng vậy, này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như gió, các xúc khả ái? không khả ái được khởi lên, không có nắm giư tẩm, Idiong co ton tại. Này Râhula, hãy tu tập sự tu tập như hư không. Này Rãhula, do tu tập sự tu tập như hư không? các xúc khả ái, không khả ái được khởi lên, không có nắm giữ tâm, không có tồn tại. Này Rãhula, ví như hư không, không bị trú tại một chỗ nào; cũng vậy, này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập như hư không. Này Rãhula, do tu tập sự tu tập như hư không, các xúc khả ái5 không khả ái được khởi lên? không có nắm giữ tâm, không có tồn tại. 120. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập về lòng từ;5 này Rãhula, do tu tập sự tu tập về long từ, cái gì thuộc sân tâm sẽ được trừ diệt. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập về lòng bi; này Rãhula, do tu tập sự tu tập về lòng bi, cái gì thuộc hại tâm sẽ được trò diệt. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập về hỷ; này Rãhula, do tu tập sự tu tập về hỷ, cái gì thuộc bất lạc (aratí) sẽ được trừ diệt. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập về xả; này Rãhula, do tu tập sự tu tap về xả, cái gì thuộc hận tâm sẽ được trừ diệt. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập ve bất tịnh; này Rãhula? do tu tập sự tu tập về bất tịnh, cái gì thuộc tham ái được trừ diệt. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập về vô thường; này Rãhula, do tu tập sự tu tập về vô thường, cái gì

thuộc ngã mạn6 được trừ diệt. 121. Này Rãhula, hãy tu tập sự tu tập về niệm hơi thở vô? hơi thở ra. Này Răhula, do tu tập niệm hơi thở vô? hơi thở ra? làm cho sung mãn, nên được quả lớn, được lợi ích lớn. Và này Rãhula, thế nào là tu tập niệm hơi thở v6, hơi thở ra, làm cho sung mãn, nên được quả lớn, được lợi ích lớn? Ở đây? này Rãhula, vị Tỷ-kheo đi đến khu rừng,7 đi đến gốc cây, hay đi đên ngôi nhà trống, ngồi kiết-già, limg thẳng và an trú chánh niệm trước mặt. Tỉnh giác, vị ấy thở vô; tỉnh giác, vị ấy thở ra. Hay thở vô dài, vị ấy biết: 'Tôi thở vô dài^; hay thở ra dài, vị ấy biết "Tôi thở ra, dai"; hay thở vô ngắn, vị ấy biết: "Tôi thở vô ngan^; hay thở ra ngắn, vị ấy biết: "Tôi thở ra ngắn.” "Cảm giác toàn thân, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. "Cảm giác toàn thân, tôi sẽ thở ra”, vị ấy tập. "Ạn tịnh thân hành, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. :An tịnh thân hành? tôi sẽ thở ra", vị ấy tap. "Cảm giác hỷ thọ, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập; "Cảm giác hỷ thọ, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. uCảm giác lạc thọ, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. “Cảm giác lạc thọ, toi sẽ thở ra", vị ấy tập. "Cảm giác tâm hành (cittasankhãra). tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. "Cảm giác tâm hành, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. “An tịnh tâm hành, tôi sẽ thở v6”, vị ấy tập. "An

5 Xem 6 xuất ly giới (nissarãnĩya dhãtuyo) trong D. III. 247-50 để thấy những điểm tương đồng và dị biệt. 6 Asmimãna: Ngã mạn. M. I. 139 viết rằng có sự kiêu mạn vì nghĩ: “Ta có trong sắc ph”, v.v...

7 Xem M. I. 56, các danh từ cho đến cuối bài kinh đều được giải thích trong tập Vìsm., chương VIII.

tịnh tâm hành, tôi sẽ thở ra”vị ấy tập. "Cảm giác về tâm, tôi sẽ thở v6”vị ấy tập. "Cảm giác về tâm, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. "Với tâm hân hoan, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. "Với tâm hân hoan, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. "Với tâm định tinh, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. "Vơi tâm định tĩnh, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. "Với tâm giải thoát, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. 66Với tâm giải thoát, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. "'Quán vô thường, tôi sẽ thở v6", vị ấy tậẸ. uQuán vô thường, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. "Quán ly tham, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. uQuán ly tham, tôi sẽ thở ra”, vị ấy tập. "Quán đoạn diệt, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập. "Quán đoạn diệt, tôi sẽ thở ra”? vị ay tập. "Quán từ bỏ, tôi sẽ thở v6”, vị ấy tập. "Quán từ bỏ? tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. Tu tập niệm hơi thở vô, hơi thở ra như vậy? này Rãhula, làm cho sung mãn như vậy, có quả lớn, có lợi ích lớn. Này Rãhula, tu tập niệm hơi thở v6, hơi thở ra như vậy? làm cho sung mãn như vậy9 thời khi những hơi thở vô, hơi thở ra tối hậu chấm dứt, chứng được Giác tri, không phải không được Giác tri. Thế Tôn thuyết giảng như vậy? Tôn giả Rãhula hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.